

**BỘ TƯ PHÁP - BỘ TÀI CHÍNH -
NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM -
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

BỘ TƯ PHÁP - BỘ TÀI CHÍNH - CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM - BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2014

Số: 02/2014/TTLT-BTP-BTC-
BLĐTBXH-NHNNVN

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**Hướng dẫn việc cung cấp thông tin về tài khoản, thu nhập của người
phải thi hành án và thực hiện phong tỏa, khấu trừ để thi hành án dân sự**

Căn cứ Luật thi hành án dân sự ngày 14 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật bảo hiểm xã hội ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 156/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 58/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 7 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi hành án dân sự về thủ tục thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị định số 125/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 7 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi hành án dân sự về thủ tục thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã;

Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn việc cung cấp thông tin về tài khoản, thu nhập của người phải thi hành án và thực hiện phong tỏa, khấu trừ để thi hành án dân sự:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư liên tịch này hướng dẫn việc cung cấp thông tin về tài khoản, thu nhập của người phải thi hành án và thực hiện phong tỏa tài khoản, khấu trừ tiền trong tài khoản, trừ vào thu nhập của người phải thi hành án để thi hành án dân sự.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan thi hành án dân sự.
2. Ngân hàng và tổ chức tín dụng khác.
3. Kho bạc Nhà nước.
4. Cơ quan bảo hiểm xã hội.
5. Cơ quan, tổ chức, cá nhân chi trả thu nhập cho người phải thi hành án dân sự.

Điều 3. Nguyên tắc trao đổi, cung cấp, quản lý và sử dụng thông tin

Việc trao đổi, cung cấp, quản lý và sử dụng thông tin về tài khoản, thu nhập và thực hiện phong tỏa, khấu trừ để thi hành án phải bảo đảm các nguyên tắc sau đây:

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo mật thông tin, giới hạn thông tin được cung cấp.
2. Đầy đủ, chính xác, kịp thời, theo đúng quy định của pháp luật.
3. Sử dụng thông tin đúng mục đích phục vụ công tác thi hành án dân sự.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ TÀI KHOẢN, THU NHẬP CỦA NGƯỜI PHẢI THI HÀNH ÁN

Điều 4. Thẩm quyền yêu cầu cung cấp thông tin

Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự, Chấp hành viên có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức đang quản lý tài khoản của người phải thi hành án; cơ quan, tổ chức, người sử dụng lao động, Bảo hiểm xã hội nơi người phải thi hành án nhận tiền

lương, tiền công, tiền lương hưu, tiền trợ cấp và các thu nhập hợp pháp khác cung cấp thông tin về tài khoản, thu nhập của người phải thi hành án để thực hiện việc thi hành án dân sự.

Điều 5. Thẩm quyền cung cấp thông tin

Tổng Giám đốc, Giám đốc, người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền của cơ quan, tổ chức đang quản lý tài khoản của người phải thi hành án; cơ quan, tổ chức, người sử dụng lao động, Bảo hiểm xã hội nơi người phải thi hành án dân sự nhận tiền lương, tiền công, tiền lương hưu, tiền trợ cấp và các thu nhập hợp pháp khác có trách nhiệm xem xét, quyết định việc cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Thời hạn cung cấp thông tin

1. Thời hạn cung cấp thông tin không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu của người có thẩm quyền quy định tại Điều 4 của Thông tư liên tịch này.

2. Trong trường hợp thi hành quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời của Tòa án thì việc cung cấp thông tin được thực hiện ngay sau khi nhận được yêu cầu.

Điều 7. Nội dung, thủ tục cung cấp thông tin

1. Đối với bên yêu cầu cung cấp thông tin:

Thủ tục yêu cầu cung cấp thông tin được thực hiện theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 125/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 7 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi hành án dân sự về thủ tục thi hành án dân sự.

Văn bản yêu cầu cung cấp thông tin do người có thẩm quyền theo quy định tại Điều 4 của Thông tư liên tịch này ký và phải có đầy đủ các nội dung sau đây:

a) Lý do cần cung cấp thông tin (nêu rõ tên, số, ngày tháng năm của bản án, quyết định, quyết định thi hành án);

b) Các thông tin cần cung cấp (nêu cụ thể loại thông tin, tên, địa chỉ của người có tài khoản, thu nhập cần cung cấp);

c) Thời hạn cung cấp thông tin (thực hiện theo quy định tại Điều 6 của Thông tư liên tịch này);

d) Địa điểm cung cấp thông tin;

đ) Mục đích sử dụng thông tin;

e) Các thông tin khác có liên quan.

2. Đối với bên nhận yêu cầu cung cấp thông tin:

Việc cung cấp thông tin phải thực hiện bằng văn bản của người có thẩm quyền quy định tại Điều 5 của Thông tư liên tịch này. Văn bản cung cấp thông tin phải ghi đầy đủ các nội dung sau đây:

- a) Thời gian cung cấp thông tin;
- b) Địa điểm cung cấp thông tin;
- c) Nội dung chi tiết các thông tin cung cấp;
- d) Mục đích sử dụng thông tin được cung cấp;
- đ) Người đại diện cho bên cung cấp và bên được cung cấp thông tin;
- e) Những người tham gia vào việc cung cấp và được cung cấp thông tin;
- g) Người làm chứng (nếu có).

Điều 8. Trách nhiệm của các bên

1. Trách nhiệm của bên nhận yêu cầu cung cấp thông tin:

a) Các thông tin cung cấp phải đảm bảo tính trung thực, chính xác và đúng đối tượng. Trường hợp không thể đáp ứng được yêu cầu cung cấp thông tin thì bên nhận yêu cầu phải có văn bản thông báo nêu rõ lý do cho bên yêu cầu trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu;

b) Bảo mật việc cung cấp thông tin và nội dung cung cấp thông tin để ngăn chặn các hành vi tẩu tán tài sản, trốn tránh việc thi hành án của người phải thi hành án và các tổ chức, cá nhân có liên quan;

c) Lưu trữ hồ sơ liên quan đến việc cung cấp thông tin, bao gồm: văn bản yêu cầu cung cấp thông tin, văn bản cung cấp thông tin, tài liệu khác liên quan đến việc cung cấp thông tin.

2. Trách nhiệm của bên yêu cầu cung cấp thông tin:

a) Bảo mật thông tin được cung cấp và chỉ sử dụng thông tin, tài liệu theo đúng mục đích;

b) Lưu trữ tài liệu liên quan đến việc cung cấp thông tin trong hồ sơ thi hành án theo đúng quy định của pháp luật, bao gồm: văn bản yêu cầu cung cấp thông tin, văn bản cung cấp thông tin và các tài liệu khác liên quan đến việc cung cấp thông tin.

Mục 2

PHONG TỎA TÀI KHOẢN, KHẤU TRỪ TIỀN TRONG TÀI KHOẢN HOẶC TRỪ VÀO THU NHẬP CỦA NGƯỜI PHẢI THI HÀNH ÁN ĐỂ THI HÀNH ÁN

Điều 9. Ra quyết định phong tỏa tài khoản, quyết định khấu trừ tiền trong tài khoản hoặc quyết định trừ vào thu nhập

Căn cứ văn bản cung cấp thông tin, Chấp hành viên ra quyết định phong tỏa tài khoản, quyết định khấu trừ tiền trong tài khoản hoặc quyết định trừ vào thu nhập